**TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT THÁNG 4/2025**

**LUẬT TỐ CÁO NĂM 2018**

Luật quy định rõ ràng hơn về quyền và nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo, cũng như các biện pháp bảo vệ người tố cáo và người thân của họ. Luật sửa đổi các quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo theo hướng rút gọn, rõ ràng và minh bạch hơn, đồng thời quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

**1. Bổ sung quy định về tố cáo nặc danh:**

Tiếp nhận, xử lý tố cáo nặc danh là nội dung mới được bổ sung tại Luật Tố cáo năm 2018. Điều 25 quy định: Không xử lý đối với tố cáo không rõ họ tên, địa chỉ của người tố cáo hoặc qua kiểm tra, xác minh không xác định được người tố cáo hoặc người tố cáo sử dụng họ tên của người khác để tố cáo, hoặc thông tin có nội dung tố cáo được phản ánh bằng đơn tố cáo. Tiếp nhận, thanh tra, kiểm tra đối với tố cáo thuộc trường hợp nêu trên nhưng có nội dung rõ ràng về người có hành vi vi phạm pháp luật, có tài liệu, chứng cứ cụ thể về hành vi vi phạm pháp luật và có cơ sở để thẩm tra, xác minh.

**2. Rút gọn trình tự giải quyết tố cáo:** Tại Điều 28 Luật Tố cáo năm 2018, trình tự giải quyết tố cáo được rút gọn lại chỉ còn 4 bước, thay vì 5 bước như quy định trước đây (4 bước này gồm: Thụ lý tố cáo; xác minh nội dung tố cáo; kết luận nội dung tố cáo; xử lý kết luận nội dung tố cáo của người giải quyết tố cáo; bỏ bước Công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo của Luật Tố cáo năm 2011).

**3. Rút ngắn thời gian giải quyết tố cáo:** Luật Tố cáo năm 2018 quy định thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý tố cáo; Trường hợp vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày; đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày (Điều 30). Trong khi đó, Luật Tố cáo năm 2011 quy định thời hạn này là 60 ngày, vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết là 90 ngày, kể từ ngày thụ lý giải quyết tố cáo.

**Văn bản luật tham khảo: Luật số: 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018. Hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.**

**QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ VIỆC BAN HÀNH KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ NỘI VỤ NĂM 2025**

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các VBQPPL về tuyển dụng, sử dụng, quản lý CBCCVC bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa hệ thống văn bản của Đảng với các quy định của pháp luật; sửa đổi bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển CBCCVC; sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các VBQPPL về lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; việc làm; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; công tác thanh niên và bình đẳng giới,…

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với tiêu chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm, công việc, sản phẩm cụ thể.

- Tiếp tục kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc; kỷ luật lao động, kỷ cương hành chính, văn hóa, đạo đức công vụ đối với CBCCVC và người lao động trong Bộ Nội vụ; xây dựng và áp dụng chế độ thanh tra, kiểm tra công vụ, quy định thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ; kịp thời xử lý nghiêm những cá nhân có sai phạm theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế.

- Tổ chức triển khai Nghị định 178/2024/NĐ-CP , Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 29/2023/NĐ-CP ; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 62/2020/NĐ-CP ; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 106/2020/NĐ-CP (sau khi Luật Viên chức (sửa đổi) được Quốc hội thông qua). Tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách đối với CBCCVC và người lao động khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

- Triển khai các nội dung cải cách chính sách tiền lương theo Kết luận [83- KL/TW](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Ket-luan-83-KL-TW-2024-cai-cach-tien-luong-dieu-chinh-luong-huu-nguoi-co-cong-614937.aspx) ngày 21/6/2024 và xây dựng báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9 về việc thực hiện cải cách tiền lương, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển CBCCVC.

- Tiếp tục triển khai duy trì, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan nhà nước; rà soát, hoàn thiện vị trí chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức ngành Nội vụ.

- Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức đúng với năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được phê duyệt, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học; tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, năng lực quản lý hành chính và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCCVC của Bộ Nội vụ; tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CCVC nói chung và CCVC thực hiện công tác CCHC của Bộ nói riêng.

 **Văn bản luật tham khảo: Quyết định**[**252/QĐ-BNV**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-252-QD-BNV-2025-Ke-hoach-cai-cach-hanh-chinh-648857.aspx)**ngày 22/3/2025.**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**Công văn 1586/BGDĐT-GDĐH về tổ chức tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 vào ngày 09/4/2025.**

Điều này đặc biệt quan trọng trong năm 2025, khi là năm đầu tiên tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển đại học cho học sinh học theo chương trình giáo dục mới (2018). Theo chương trình này, học sinh có thể lựa chọn tổ hợp môn theo nhóm kiến thức và không phải học tất cả các môn.

Bộ GDĐT yêu cầu các cơ sở đào tạo thực hiện nghiêm túc các quy định, đặc biệt lưu ý các nội dung sau:

- **Rà soát tổ hợp môn xét tuyển**: Các chương trình, ngành, nhóm ngành đào tạo cần ráo soát các tổ hợp môn và phương thức xét tuyển.

Việc lựa chọn tổ hợp môn phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về kiến thức nền tảng và năng lực cốt lõi mà thí sinh cần có để theo học. Đặc biệt, đối với các ngành đào tạo sư phạm, tổ hợp môn xét tuyển hoặc ngưỡng đầu vào cần có yêu cầu cụ thể về kiến thức môn học tương ứng.

**- Trách nhiệm của cơ sở đào tạo:** Các cơ sở đào tạo phải chịu trách nhiệm giải trình về căn cứ khoa học và thực tiễn khi xác định phương thức tuyển sinh, phương thức xét tuyển và tổ hợp xét tuyển.

**Văn bản luật tham khảo: Công văn 1586/BGDĐT-GDĐH ngày 09/4/2025.**